

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
HUYỆN CẨM KHÊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 14/2012/NQ-HĐND

*Cẩm Khê, ngày 26 tháng 12 năm 2012*

## **NGHỊ QUYẾT**

### **Về việc phê duyệt kế hoạch sử dụng đất năm 2013**

#### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN CẨM KHÊ KHÓA XVII, KỲ HỌP THỨ SÁU**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Đất đai, ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật Đất đai;

Sau khi xem xét Tờ trình số: 1298/TT-UBND ngày 21/12/2012, kèm theo Báo cáo số: 209/BC-UBND ngày 20/12/2012 của UBND huyện; Báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân huyện và thảo luận,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Tán hành thông qua kế hoạch sử dụng đất năm 2013 với những nội dung chủ yếu như sau:

#### **I - KẾ HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT NĂM 2013**

##### **1. Đất sử dụng vào mục đích sản xuất phi nông nghiệp (PNN)**

Tổng diện tích đất sử dụng vào mục đích sản xuất phi nông nghiệp là 165,98 ha. Trong đó:

- Đất ở đô thị (ODT) diện tích là 0,36 ha.

- Đất ở nông thôn (ONT) diện tích là 13,8 ha.

- Đất để bán đấu giá diện tích là 2,88 ha.

- Đất xây dựng trụ sở cơ quan, công trình sự nghiệp (CTS) là 1,51 ha. Trong đó: Xã Tiên Lương 0,32 ha để chuyển trụ sở UBND xã; xã Tạ Xá 0,6 ha để chuyển trụ sở UBND xã; xã Sai Nga 0,02 ha để mở rộng trụ sở UBND xã; TT Sông Thao 0,57 ha để xây dựng trụ sở Thi hành án 0,3 ha, xây dựng đội Thanh tra Giao thông 0,27 ha.

- Đất an ninh Quốc phòng (CQA) là 1,08 ha tại TT Sông Thao để mở rộng trụ sở Ban chỉ huy quân sự huyện là 0,08 ha, xây dựng bãi giữ xe Công an 1,0 ha.

- Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKC) là 67,29 ha. Cụ thể:

Để xây dựng trung tâm thương mại tại TT Sông Thao 5,44 ha; xây dựng nhà máy may tại xã Tuy Lộc và Phú Khê là 4,6 ha; Trụ sở HTX tại Phương Xá 0,06 ha;

xây dựng nhà máy chế biến chè tại Tinh Cương 0,32 ha; xây dựng Trung tâm giống vật nuôi tại Văn Khúc 16,87 ha; xây dựng trại chăn nuôi tại xã Tiên Lương 40,0 ha.

- Đất khai thác khoáng sản, vật liệu xây dựng (SKS - SKX) là 16,84 ha, cho Công ty cổ phần Hương Trà khai thác mỏ đá tại xã Sơn Tình và Xương Thịnh (đã được UBND tỉnh cấp giấy phép khai thác).

- Đất giao thông (DGT) là 14,82 ha, cho các công trình, dự án đường giao thông Hiền Đa - Văn Khúc, Cát Trù - Yên Dưỡng; đường huyện lộ 98 Phú Lạc - Tạ Xá; đường huyện lộ Xương Thịnh đi Tùng Khê - Đồng Cam - Thụy Liễu và các tuyến đường liên thôn khác tập trung ở hầu hết các xã, thị trấn...

- Đất làm thủy lợi (DTL) là 31,48 ha, tập trung ở hầu hết các xã, trọng tâm là các công trình thuộc dự án Trạm bơm Sơn Tình; xây dựng một số hồ, đập thủy lợi và các tuyến kênh mương nội đồng của các xã...

- Đất xây dựng công trình điện (DNL) là 0,92 ha, chủ yếu tập trung các xã trong vùng dự án cải tạo lưới điện nông thôn IVO, KFW.

- Đất cơ sở văn hóa (DVH) là 2,11 ha, chủ yếu là xây dựng các nhà văn hóa ở các khu hành chính hiện chưa được xây dựng hoặc đã xây dựng nhưng cần mở rộng diện tích để cập chuẩn.

- Đất sự nghiệp Y tế (DYT) là 0,11 ha, bao gồm: mở rộng đất xây dựng trạm y tế xã Sơn Nga 0,09 ha; mở rộng trạm y tế Sai Nga 0,02 ha.

- Đất cơ sở Giáo dục (DGD) là 1,31 ha, tập trung mở rộng Trường THPT Phương Xá 0,39 ha; xây dựng Trường mầm non Tuy Lộc 0,23 ha; xây dựng Trường mầm non Thụy Liễu 0,31 ha; xây dựng Trường mầm non Hương Lung 0,3 ha.

- Đất cơ sở Thể dục, thể thao là 0,97 ha, tập trung xây dựng các sân thể thao tại các xã: Phượng Vũ 0,50 ha; Phương Xá 0,17 ha; Sơn Nga 0,30 ha;

- Đất xây dựng chợ (CHO) là 1,57 ha, gồm các xã: Tiên Lương 0,38 ha; Tuy Lộc 0,4 ha; Thụy Liễu 0,25 ha; Tùng Khê 0,1 ha; Sơn Nga 0,25 ha; Sai Nga mở rộng 0,04 ha.

- Đất có Di tích lịch sử, danh thắng (DDT) là 0,2 ha, tại Đình Đồng Cam.

- Đất tôn giáo, tín ngưỡng (TON/TIN) là 0,69 ha, tại các xã: Sơn Nga 0,25 ha; Phú Khê 0,14 ha; Tinh Cương 0,15 ha; Yên Dưỡng 0,01 ha; Đồng Lương 0,14 ha.

- Đất bãi thải, xử lý chất thải (DRA) là 7,04 ha, tập trung xây dựng khu xử lý rác thải chung của huyện tại xã Phú Khê 6,7 ha và một số bãi rác tại các xã: Ngô Xá 0,1 ha; Tùng Khê 0,02 ha; Sai Nga 0,02 ha; TT Sông Thao 0,2 ha.

- Đất Nghĩa trang, Nghĩa địa (NTD) là 1,0 ha, tập trung xây dựng các đài tưởng niệm các liệt sĩ, mở rộng các khu nghĩa trang nhân dân tại các xã: Phượng Vũ; Phương Xá; Tùng Khê; Sai Nga; TT Sông Thao; Tinh Cương; Điều Lương.

## **2. Kế hoạch chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp**

Trong năm 2013 sẽ chuyển mục đích từ đất nông nghiệp sang loại đất phi sản xuất nông nghiệp là 157,48 ha gồm:

- Đất sản xuất nông nghiệp (NNP) là 107,34 ha chia ra:

+ Đất trồng cây hàng năm (CHN) 85,15 ha (trong đó đất chuyên trồng lúa nước kém hiệu quả 15,83 ha.

+ Đất trồng cây lâu năm (CLN) 22,19 ha.

- Đất lâm nghiệp (LNP) là 42,75 ha.

- Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) là 7,39 ha.

### **3. Kế hoạch chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất trong nội bộ đất nông nghiệp**

Kế hoạch năm 2013 không chuyển đất trồng lúa sang nuôi trồng thủy sản.

### **4. Kế hoạch thu hồi đất**

Trong năm 2013, thực hiện việc thu hồi 165,98 ha đất để phục vụ cho các mục đích phi nông nghiệp. Cụ thể:

- Đất nông nghiệp (NNP) 117,48 ha, trong đó:

+ Đất sản xuất nông nghiệp (SXN) 107,34 ha, bao gồm:

Đất trồng cây hàng năm (CHN) 85,15 ha (đất chuyên trồng lúa nước kém hiệu quả 15,83 ha).

Đất trồng cây lâu năm (CLN) 22,19 ha.

+ Đất lâm nghiệp (LNP) 42,75 ha.

+ Đất nuôi trồng thủy sản (NTS) 7,39 ha.

- Đất phi nông nghiệp (PNN) 4,48 ha, trong đó:

+ Đất ở đô thị (ODT) 0,20 ha.

+ Đất ở nông thôn (ONT) 2,0 ha.

+ Đất trụ sở cơ quan công trình sự nghiệp (DTS) 0 ha.

+ Đất cơ sở sản xuất kinh doanh (SKS) 0,5 ha.

+ Đất giao thông (DGT) 0,45 ha.

+ Đất thủy lợi (DTL) 0,11 ha.

+ Đất y tế (DYT) 0 ha.

+ Đất giáo dục (DGD) 0,2 ha.

+ Đất chợ (CHO) 0,48 ha.

+ Đất tôn giáo, tín ngưỡng (TON/TIN) 0,02 ha.

+ Đất sông suối và mặt nước chuyên dùng (SMN) 0,52 ha.

- Đất chưa sử dụng (CSD) 4,02 ha, trong đó:

+ Đất bằng chưa sử dụng (BCS) 0,31 ha.

+ Đất đồi chưa sử dụng (DCS) 3,71 ha.

### **5. Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng**

Kế hoạch đưa đất chưa sử dụng vào sử dụng với tổng diện tích là 14,02 ha. Trong đó:

- Sử dụng vào mục đích nông nghiệp 10,0 ha. Trong đó:
  - + Đất sản xuất nông nghiệp (SXN) 10,0 ha.
  - + Đất lâm nghiệp (LNP) 0 ha.
- Sử dụng vào mục đích phi nông nghiệp (PNN) 4,02 ha. Trong đó:
  - + Đất ở nông thôn (ONT) là 0,37 ha.
  - + Đất chuyên dùng là 3,65 ha.

## II - CÁC GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND huyện tổ chức hội nghị giao chỉ tiêu kế hoạch cho các xã, thị trấn, các ngành ngay sau khi kế hoạch sử dụng đất được HĐND có Nghị quyết thông qua.

2. Công khai kế hoạch sử dụng đất năm 2013 tại trụ sở UBND các xã, thị trấn trong toàn huyện để các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân biết thực hiện theo kế hoạch.

3. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất, thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý và sử dụng đất đai, phát hiện và xử lý kịp thời các vi phạm theo đúng quy định. Hạn chế tối đa việc chuyển đất chuyên trồng lúa nước sang sử dụng vào mục đích khác (chỉ chuyển những diện tích trồng lúa nước kém hiệu quả sang sử dụng vào mục đích khác); duy trì ổn định diện tích nuôi trồng thủy sản là 1.800 ha, không mở rộng thêm.

4. Thực hiện tốt công tác giải phóng mặt bằng và tổ chức thực hiện kế hoạch sử dụng đất đã được duyệt theo đúng quy định hiện hành ngay từ đầu năm 2013.

5. Chấn chỉnh các tồn tại trong việc sử dụng đất, các tác nghiệp của các cơ quan chức năng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện kế hoạch sử dụng đất năm 2013.

6. Bảo đảm kinh phí ở huyện cũng như ở các xã, thị trấn cho công tác thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

### **Điều 2.** Hội đồng nhân dân huyện giao:

- UBND huyện tổ chức, chỉ đạo triển khai và thực hiện Nghị quyết theo đúng kế hoạch đã được duyệt, nâng cao hiệu quả sử dụng đất trên địa bàn.

- Thường trực HĐND, các Ban của HĐND, đại biểu HĐND huyện tăng cường giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân huyện Cẩm Khê khóa XVII, kỳ họp thứ sáu thông qua ngày 26 tháng 12 năm 2012.

## CHỦ TỊCH

**Trần Tiến Văn (Đã ký)**